

HỌC VIỆN NGÂN HÀNG  
KHOA LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ



# ***TIỂU LUẬN KẾT THÚC HỌC PHẦN***

Học phần: **CHỦ NGHĨA XÃ HỘI KHOA HỌC**

## **ĐỀ TÀI:**

**SỰ BIẾN ĐỔI CHỨC NĂNG GIA ĐÌNH TRONG THỜI  
KÌ QUÁ ĐỘ LÊN CHỦ NGHĨA XÃ HỘI Ở VIỆT NAM  
HIỆN NAY**

**Giảng viên hướng dẫn :** Nguyễn Thế Hùng

**Sinh viên thực hiện :** Hoàng Thảo Vân

**Lớp :** K22LKTD – PLT09A03

**Mã sinh viên :** 22A4060053

**Hà nội, ngày 18 tháng 01 năm 2021**

## MỤC LỤC

A. PHẦN MỞ ĐẦU .....	3
B. PHẦN NỘI DUNG.....	5
PHẦN 1. LÝ LUẬN CHUNG.....	5
1. Khái niệm, vai trò, chức năng của gia đình.....	5
1.1 Khái niệm.....	5
1.2 Vị trí, vai trò của gia đình.....	5
1.3 Chức năng của gia đình .....	5
2. Sự biến các chức năng của gia đình Việt Nam hiện nay.....	6
2.1 Chức năng tái sản xuất con người.....	6
2.2 Chức năng kinh tế và tổ chức tiêu dùng .....	7
2.3 Chức năng nuôi dưỡng giáo dục.....	8
2.4 Chức năng thỏa mãn nhu cầu tâm sinh lí, duy trì tình cảm gia đình.....	9
PHẦN 2. THỰC TRẠNG GIA ĐÌNH VIỆT NAM HIỆN NAY.....	10
1 Thành tựu của gia đình Việt Nam.....	10
2 Thách thức.....	10
PHẦN 3. LIÊN HỆ THỰC TIỄN.....	12
1 Nhìn nhận của bản thân về một số vấn đề gia đình ở Việt Nam hiện tại.....	12
1.1 Vấn đề hôn nhân đồng giới.....	12
1.2 Vấn đề cha, mẹ đơn thân.....	13
2. Liên hệ bản thân.....	15
KẾT LUẬN.....	17
TÀI LIỆU THAM KHẢO.....	18

## A. PHẦN MỞ ĐẦU

### 1. Tính cấp thiết của đề tài

Sinh thời Các Mác và Ăngghen đã luận chứng rõ về những mối quan hệ thiết yếu của con người như một điều tất yếu ngoài nhu cầu về vật chất nuôi sống bản thân, đó là duy trì nòi giống, hôn nhân, huyết thống: “... hàng ngày tái tạo ra đời sống của bản thân mình, con người tạo ra những người khác sinh sôi, nảy nở. Đó là quan hệ giữa chồng và vợ, cha mẹ con cái. Đó là gia đình...”.

Trong xã hội, từ xưa đến nay, gia đình vẫn luôn là thiết chế cơ bản nhất và gắn liền với đời sống của mỗi con người. Mỗi cá nhân không thể tồn tại đơn lẻ mà phải gắn liền với gia đình. Tùy theo cách nhìn nhận từ các ngành khoa học mà có những định nghĩa về gia đình khác nhau, nhưng nhìn chung, nói đến gia đình là nói đến một xã hội thu nhỏ với nhiều mối quan hệ tồn tại bên trong nó.

Với những chức năng và vai trò quan trọng của gia đình, vấn đề gia đình đang là một vấn đề cấp thiết để toàn xã hội nói chung và với các nhà chính trị nói riêng đặc biệt quan tâm. Một số nước Châu Á cũng như đất nước Việt Nam nói riêng đang trong cuộc chuyển mình: Thực hiện công nghiệp hóa – Hiện đại hóa đất nước với tốc độ nhanh chóng không ngừng nghỉ. Những chuyển biến mạnh mẽ của đất nước có thể tác động sâu sắc đến gia đình – một thiết chế lâu đời bền vững song cũng hết sức nhạy cảm theo sự chuyển biến của xã hội. Với tính cấp thiết trên bản thân em đã tự đặt ra câu hỏi: *“Liệu rằng chức năng của gia đình có sự biến đổi theo đất nước, và sẽ biến đổi như thế nào? Thực trạng của các gia đình tại Việt Nam hiện nay.”*

Với hàng ngàn câu hỏi về chức năng của gia đình trong thời kì chủ nghĩa xã hội. Để trả lời những khúc mắc của bản thân em quyết định chọn đề tài “ Sự biến đổi chức năng gia đình trong thời kì quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam Hiện nay”. Với sự hướng dẫn của thầy cô qua các môn học cũng

như sự nghiên cứu của bản thân em hy vọng bài tiểu luận sẽ đưa ra được các ý trả xác đáng nhất đối với vấn đề.

## **2. Mục đích, nhiệm vụ nghiên cứu**

- Nắm được chức năng, vị trí, thực trạng của gia đình trong thời kì quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam hiện nay.
- Có thái độ nhìn nhận và hành vi đúng đắn về vấn đề mà đề tài nghiên cứu.

## **3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu**

- Đối tượng nghiên cứu: gia đình, chức năng, thực trạng của gia đình Việt Nam
- Phạm vi nghiên cứu: Việt Nam, thời kì quá độ lên xã hội chủ nghĩa xã hội

## **4. Cơ sở lí luận và phương pháp nghiên cứu**

- Cơ sở lí luận: Quan điểm của Chủ nghĩa xã hội khoa học về chức năng và sự biến đổi chức năng trong quá trình quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam.
- Phương pháp nghiên cứu: Thống kê, phân tích, tổng hợp, nghiên cứu tình trạng hiện tại, lối giải quyết của Đảng, Nhà nước, nêu lên quan điểm cá nhân về đề tài.

## **5. Ý nghĩa lí luận và thực tiễn của đề tài**

- Về mặt lí luận: Khái quát lí luận về sự chuyển biến của chức năng gia đình trong thời kì quá độ lên chủ nghĩa xã hội thông qua thực trạng thực tiễn. Thông qua đề tài này mọi người có thể thấy được chức năng của gia đình, sự ảnh hưởng của xã hội đến chức năng của gia đình.
- Về mặt thực tiễn: Nhìn nhận khách quan hơn về vấn đề gia đình và chức năng, tầm quan trọng của gia đình trong việc xây dựng đất nước, đưa đất nước lên chủ nghĩa xã hội.

## **B. PHẦN NỘI DUNG**

### **PHẦN 1: LÝ LUẬN CHUNG**

#### **1. Khái niệm, vị trí, chức năng của gia đình**

##### **1.1 Khái niệm**

Gia đình: là một hình thức cộng đồng xã hội đặc biệt, được hình thành, duy trì, và củng cố chủ yếu dựa trên cơ sở hôn nhân, quan hệ huyết thống, quan hệ nuôi dưỡng, cùng với các quy định về quyền và nghĩa vụ của các thành viên gia đình.

##### **1.2 Vị trí, vai trò của gia đình**

- Gia đình là tế bào của xã hội.
- Trình độ phát triển kinh tế - xã hội quyết định quy mô, kết cấu, hình thức tổ chức và tính chất của gia đình.
- Gia đình là một thiết chế cơ sở, đặc thù của xã hội, là cầu nối giữa các nhân với xã hội.
- Gia đình là tổ ấm, mang lại giá trị hạnh phúc, sự hài hòa trong đời sống các nhân của mỗi thành viên, mỗi công dân của xã hội.

##### **1.3 Chức năng của gia đình**

*a) Chức năng tái sản xuất con người:*

- Đây là chức năng đặc thù nhất của gia đình. Chức năng này một mặt đáp ứng nhu cầu tự nhiên, mặt khác nó mang ý nghĩa xã hội lớn lao là cung cấp những công dân mới, đảm bảo cho sự phát triển liên tục và sự trường tồn của xã hội loài người

*b) Chức năng nuôi dưỡng, giáo dục:*

- Đây là chức năng xã hội hết sức quan trọng vì làm tốt chức năng này gia đình thực sự góp phần quan trọng vào việc đào tạo thế hệ trẻ nói chung, vào việc duy trì, phát triển truyền thống đạo đức, văn hóa dân tộc,...

*c) Chức năng kinh tế và tổ chức tiêu dùng:*

- Nhằm tạo thu nhập cho gia đình, đảm bảo các nhu cầu thiết yếu nhất của các thành viên trong gia đình. Qua đó, gia đình có cơ sở để tổ chức đời sống (vật chất và tinh thần), nuôi dạy, giáo dục con cái, đồng thời góp một phần to lớn vào sự nghiệp xây dựng xã hội bằng việc làm cụ thể.

*d) Chức năng thỏa mãn tâm sinh lý, duy trì tình cảm gia đình:*

- Chức năng này có vị trí đặc biệt quan trọng, cùng với các chức năng khác tạo ra khả năng thực tế để xây dựng gia đình hạnh phúc, đồng thời là những tiền đề cần thiết cho một thái độ, hành vi tích cực của cá nhân trong cuộc sống gia đình và xã hội.

*e) Chức năng văn hóa:*

- Gia đình là nơi lưu giữ, kế thừa, và sáng tạo truyền thống văn hóa dân tộc và tộc người, thể hiện qua phong tục, tập quán, sinh hoạt văn hóa gia đình.

*f) Chức năng chính trị:*

- Gia đình là một tổ chức chính trị thu nhỏ của xã hội, là nơi tổ chức thực hiện chính sách, pháp luật nhà nước và quy chế địa phương (hoặc hương ước làng xã), là cầu nối của mối quan hệ giữa công dân với nhà nước.

## **2. Sự biến đổi các chức năng của gia đình Việt Nam hiện nay.**

Hiện nay, theo biến đổi của xã hội đặc biệt là nền kinh tế thị trường của nước ta cũng như thời đại “công nghiệp hóa – hiện đại hóa đất nước” thì các chức năng của gia đình cũng có sự biến đổi để phù hợp với kết cấu xã hội và các chính sách đường lối của Đảng và Nhà nước.

### **2.1 Chức năng tái sản xuất con người**

- Xưa: Chức năng đặc thù của gia đình, đáp ứng nhu cầu tâm, sinh lý tự nhiên của con người, đáp ứng nhu cầu duy trì nòi giống của gia đình, sức lao động và duy trì sự trường tồn xã hội.

- Nay: Do chịu ảnh hưởng của chính sách kế hoạch hóa gia đình, dẫn đến tỉ lệ sinh đẻ, nam - nữ, độ tuổi đều thay đổi. Bởi nhiều tác động nên xu hướng sinh đẻ ở các gia đình Việt Nam hiện nay có xu hướng giảm dần. Có sự chênh lệch giữa thành thị và nông thôn, chênh lệch theo cơ cấu nghề nghiệp,... Ví dụ như: Những người làm cán bộ, kinh tế không có thời gian riêng tư nhiều sẽ ít con hơn những người đông con, do tư duy mỗi người và mỗi hoàn cảnh nên đã tác động không ít đến chức năng sản xuất con người. Tuy nhiên gia đình vẫn thực hiện những chức năng cơ bản đối với sự tồn tại và phát triển của xã hội chức năng sinh đẻ, chức năng kinh tế, chức năng giáo dục.... Trong đó chức năng sinh đẻ là một trong những chức năng quan trọng nhất mà gia đình phải đảm nhiệm.

## **2.2 Chức năng kinh tế và tổ chức tiêu dùng**

- Xưa:
  - + ) Đảm bảo nhu cầu thiết yếu nhất của các thành viên trong gia đình
  - + ) Nền kinh tế tự cung tự cấp
  - + ) Nuôi dạy con cái đóng góp sự nghiệp xây dựng xã hội theo từng việc cụ thể nhất định.
- Nay:
  - + ) Chuyển nền kinh tế từ tự cung tự cấp sang sản xuất hàng hóa đáp ứng nhu cầu cả trong và ngoài nước.
  - + ) Thu nhập gia đình ngày càng tăng cao
  - + ) Trở thành đơn vị tiêu dùng quan trọng trong xã hội
- Trong bối cảnh xã hội Việt Nam bước vào giai đoạn công nghiệp hóa, hiện đại hóa, toàn cầu hóa, hội nhập kinh tế thế giới, nhiều chuyển biến lớn lao đã xảy ra, tất yếu khiến quy mô gia đình truyền thống không còn thích nghi được với hoàn cảnh xã hội mới. Nền kinh tế thị trường, sự du nhập của các nền văn hóa nước ngoài đã làm cho xã hội đổi thay từng ngày. Gia đình tham gia vào các quan hệ sản xuất trong xã hội

nhiều hơn, quy mô lớn hơn tuy nhiên gia đình vẫn giữ nguyên vai trò quan trọng nhất đó là một đơn vị tiêu dung trong xã hội.

### **2.3 Chức năng nuôi dưỡng giáo dục.**

- Xưa:
  - +) Thể hiện tình cảm thiêng liêng, trách nhiệm của cha mẹ với con cái, đồng thời thể hiện trách nhiệm của gia đình với xã hội.
  - +) Hình thành nhân cách đạo đức, lối sống của mỗi người.
- Nay:
  - +) Việc đầu tư nuôi dưỡng, giáo dục con cái của gia đình ngày càng tăng lên.
  - +) Giáo dục con cái về đạo đức, cách ứng xử, kỹ năng, tri thức khoa học công nghệ, ngoại ngữ và hướng đến hòa nhập quốc tế.
  - +) chức năng giáo dục vẫn là chức năng xã hội quan trọng của gia đình nhằm tạo ra người con hiếu thảo, người công dân có ích cho xã hội bởi gia đình là trường học đầu tiên, cha mẹ là những người thầy cô giáo đầu tiên trong cuộc đời mỗi con người. Nền kinh tế thị trường đã tạo cơ hội cho mỗi cá nhân, mỗi gia đình có điều kiện tích lũy, làm giàu và tự do đầu tư vào các hoạt động theo nhu cầu. Nhờ đó chức năng giáo dục của gia đình được cải thiện đáng kể. Trong gia đình con trai và con gái đều được tới trường học tập và được chuẩn bị cơ sở vật chất cần thiết cho việc thực hiện giáo dục tại gia đình. Sự phát triển của khoa học, công nghệ tạo điều kiện để con người có cơ hội tiếp xúc với các ứng dụng mới. Sự phổ biến internet, điện thoại di động... đã có những tác động không nhỏ tới việc giáo dục nói chung và giáo dục tại gia đình nói riêng. Tuy nhiên, việc lạm dụng các ứng dụng công nghệ ảnh hưởng tới sức khỏe, tâm lý của cá nhân. Điều này gây những khó khăn không nhỏ cho việc thực hiện chức năng giáo dục của gia đình bởi thời gian các thành viên bên nhau ngày càng thu hẹp, sự gắn bó giữa các cá nhân bị suy giảm đáng kể.



## **2.4 Chức năng thỏa mãn nhu cầu tâm sinh lí, duy trì tình cảm gia đình.**

- Xưa: Gia đình là chỗ dựa tình cảm cho mỗi cá nhân là nơi nương tựa về mặt tinh thần, vật chất của con người. Gia đình có ý nghĩa quyết định đến sự ổn định và phát triển của xã hội.
- Nay: Nhu cầu thỏa mãn tâm sinh lí, duy trì tình cảm gia đình đang tăng lên, cùng với việc coi trọng tự do cá nhân hơn ở mỗi thành viên đã và đang làm biến đổi chức năng này. Trong cuộc sống ngày càng hiện đại, khoa học công nghệ ngày càng phát triển thì tổ ấm gia đình vừa là điểm xuất phát cho con người trưởng thành, vững tin bước vào cuộc sống xã hội, đồng thời cũng là nơi bao dung, an ủi cho mỗi cá nhân trước những rủi ro, sóng gió cuộc đời. Càng về cuối đời, con người càng trở nên thấm thía và khao khát tìm về sự bình ổn, thỏa mãn nhu cầu cân bằng trạng thái tâm lí, tình cảm trong sự chăm sóc, đùm bọc của gia đình; chăm sóc sức khỏe, đảm bảo cho việc chăm sóc sức khỏe của các thành viên trong gia đình.

## **PHẦN 2. THỰC TRẠNG GIA ĐÌNH Ở VIỆT NAM HIỆN NAY**

### **1. Thành tựu của gia đình tại Việt Nam**

Trải qua nhiều thế hệ nhưng về cơ bản gia đình Việt Nam vẫn là gia đình truyền thống đa chức năng. Các chức năng cơ bản của gia đình như: Duy trì nòi giống, nuôi dưỡng - giáo dục, chức năng kinh tế và tổ chức tiêu dùng,... vẫn còn thực hiện và đang trên đà phát triển tốt bởi những đóng góp của mỗi thành viên trong gia đình, những thành tựu của gia đình còn có tác động lớn đến nền kinh tế - chính trị của nước nhà, góp phần xây dựng đất nước ngày một vững mạnh.

Cùng với những thành tựu chung của đất nước, sau khi có đường lối đổi mới do Đảng ta khởi xướng và lãnh đạo, trên lĩnh vực hôn nhân và gia đình cũng có nhiều tiến bộ tích cực như: ý thức xây dựng gia đình được nâng cao, hoạt động kinh tế gia đình từng bước được phát triển, đời sống vật chất và tinh thần gia đình được cải thiện rõ rệt, trong đó có một bộ phận gia đình trở nên giàu có. Các mối quan hệ trong gia đình ngày càng được tôn trọng, bình đẳng và dân chủ. Quyền trẻ em, quyền tự do và bình đẳng trong hôn nhân của các thành viên được khẳng định và tôn trọng. Kết cấu và quy mô gia đình ngày càng thu hẹp để hình thành các gia đình "hạt nhân" và sinh đẻ ít con hơn, tạo cơ hội chăm sóc và nuôi dạy con tốt hơn... Xây dựng gia đình mới XHCN trên cơ sở kế thừa những giá trị tốt đẹp nhất của gia đình truyền thống, đồng thời tiếp thu những tiến bộ của thời đại về gia đình đó là: gạt bỏ và hạn chế những yếu tố tiêu cực nhằm tạo sự phát triển của từng gia đình và xã hội, phải dựa trên cơ sở "Hôn nhân tiến bộ" coi tình yêu chân chính là cơ sở tinh thần chủ yếu.

### **2 Thách thức**

Do nhiều tác động của xã hội nhiều chức năng của gia đình cũng bị chuyển biến, một số chức năng truyền thống của gia đình bị suy giảm có nhiều chức năng mới xuất hiện,... có nghĩa với việc sẽ có việc không ổn định về vấn đề

gia đình đó là thách thức lớn đối với Đảng và nhà nước. Cụ thể bằng chứng là các biểu hiện sau thể hiện rất rõ:

- Chênh lệch độ tuổi kết hôn giữa thành thị và nông thôn. Ở thành thị độ tuổi kết hôn ngày một tăng lên (già đi) còn ở nông thôn hiện tượng tảo hôn không hề thuyên giảm. Làm ảnh hưởng đến cơ cấu xã hội không ít.
- Hàng triệu cuộc hôn nhân không pháp lí: Đây là vấn đề nan giải, bởi hiện nay nhiều cặp đôi chung sống có con với nhau nhưng không đăng kí giấy hợp pháp bởi nhiều lí do như liên quan đến tài sản,... vấn đề này cũng liên quan đến vấn đề tiếp theo bởi hôn nhân không pháp lí còn được nhiều bnj trẻ sinh viên áp dụng vào tình yêu đôi lứa làm ảnh hưởng sức khỏe, hệ lụy giống nòi,...
- Chung sống trước hôn nhân: đây là hiện tượng phổ biến với các bạn sinh viên sống xa gia đình làm cho hiện tượng nạo phá thai ngày càng tăng, dẫn đến nhiều hệ lụy khác như dân xđến con đường mại dâm, tệ nạn xã hội, bệnh xã hội,...
- Mặt khác bạo lực gia đình ở thời điểm hiện tại đang là một vấn đề hết sức cảnh báo bởi số ca bạo lực ngày càng tăng, từ bạo lực tinh thần đến bạo lực về thể xác, bởi nhu cầu cá nhân mỗi con người, sức ép kinh tế, sức ép thể chất lẫn tinh thần của mỗi thành viên trong gia đình phải gánh chịu.
- Một số vấn đề khác về gia đình cũng đang được báo động như: Số vụ li hôn tăng, Các tệ nạn xã hội thâm nhập vào gia đình, số vụ án do trẻ dưới vị thành niên tăng cao, ....

Từ những thách thức trên Đảng và Nhà nước đã có những biện pháp cụ thể như: Đẩy mạnh phát triển kinh tế và xã hội, nâng cao đời sống vật chất, kinh tế hộ gia đình; Kế thừa các giá trị gia đình truyền thống, đồng thời tiếp thu các giá trị gia đình tiến bộ của nhân loại khi xây dựng gia đình; Tiếp tục phát triển và nâng cao chất lượng phong trào xây dựng gia đình văn hoá mới,...

### **PHẦN 3. LIÊN HỆ THỰC TIỄN**

#### **1 Nhìn nhận của bản thân về một số vấn đề gia đình ở Việt Nam hiện tại**

##### **1.1 Vấn đề hôn nhân đồng giới**

Trước đây, nếu theo Luật hôn nhân và gia đình 2000 thì việc kết hôn giữa những người đồng giới bị cấm. Từ 1/1/2015, Luật Hôn nhân và gia đình sửa đổi năm 2014 có hiệu lực Quốc hội đã bỏ điều cấm này và thay bằng điều 8, khoản 2 Người LGBT ở Việt Nam bao gồm những người đồng tính luyến ái, song tính luyến ái và người chuyển giới.

##### **- Thực trạng**

Về số lượng người đồng tính ở Việt Nam, hiện nay chưa có con số thực sự chính xác vì chưa có một cuộc thống kê chính thức mang tính quy mô và toàn diện được tổ chức. Theo ước tính của bác sĩ Trần Bồng Sơn, số đồng tính nam ước tính là khoảng 70.000 người (chiếm 0,09% dân số). Bạo lực gia đình và sức khỏe tâm trí:

Trong các nghiên cứu của iSEE và Trung tâm sáng kiến sức khỏe và dân số (CCIH), vấn đề bạo lực gia đình với người đồng tính khá phổ biến. Khi phát hiện con là đồng tính, cha mẹ thường sốc thậm chí là hoảng loạn. Vì không có kiến thức về đồng tính và thậm chí kỳ thị hoặc lo lắng con mình không có tương lai nên cha mẹ thường có những hành vi không kiểm soát dẫn đến đánh đập, xích, nhốt, hoặc cấm đoán khác. Che giấu, tạo bình phong và hậu quả xã hội:

##### **- Quan hệ bất định và các hậu quả pháp lý:**

Trên thực tế, nhiều người trong cộng đồng đồng tính không dám tin vào quan hệ lâu dài do không được thừa nhận và bảo vệ. Những sức ép từ gia đình, định kiến từ xã hội và sự cấm đoán kết hôn của pháp luật hiện tại làm cho người đồng tính gặp trở ngại trong quan hệ. Tuy nhiên, hiện nay cộng đồng người đồng tính sống công khai, có quan hệ tình cảm với nhau ngày càng tăng. Khi sống chung, có nhiều vấn đề nảy sinh trong cuộc sống của các cặp đôi đồng

tính như sở hữu tài sản, đầu tư chung hoặc sinh con và nuôi con nên nhu cầu mong được pháp luật bảo vệ ngày càng tăng.

- Đánh giá:

Đây là xu hướng tiến bộ, đáp ứng nhu cầu và bảo đảm quyền của người đồng tính. Hơn nữa, việc thừa nhận hôn nhân cùng giới cũng có tác dụng tích cực đến gia đình và xã hội như các nghiên cứu khoa học khác nhau trên thế giới đã chỉ ra như:

- Đối với bản thân những người đồng tính:

Việc thừa nhận hôn nhân đồng giới mang lại cho từng cá nhân cảm giác an toàn về mọi khía cạnh của cuộc sống chung, khiến cho các cá nhân có cảm nhận về mối quan hệ đồng tính là thực tế, có trách nhiệm và tăng tính cam kết, nỗ lực đầu tư cho cuộc sống chung và do đó làm tăng chất lượng cuộc sống, chất lượng mối quan hệ giữa hai cá thể trong xã hội

- Đối với những người xung quanh:

Đối với bố mẹ người đồng tính, họ sẽ có được sự giải tỏa tâm lý khi biết con mình có cơ hội tiến tới hôn nhân và cuộc sống gia đình như những người khác trong xã hội. Sự thừa nhận pháp luật về chung sống có đăng ký hoặc hôn nhân đồng giới sẽ giúp giảm bớt áp lực xã hội lên bố mẹ, giảm căng thẳng trong quan hệ giữa cha mẹ và con cái.

Gia đình đồng tính nhận nuôi con sẽ giảm bớt số lượng trẻ em mồ côi, không nơi nương tựa

- Nhận xét cá nhân:

Hôn nhân cùng giới không ảnh hưởng đến phát triển dân số, quan niệm về thể chế gia đình truyền thống và sự phát triển của trẻ. Ngược lại, việc hợp pháp hôn nhân ở các nước còn mang lại lợi ích về sức khỏe cộng đồng, bình đẳng giới và hòa hợp xã hội. Giúp bình ổn chính trị và đời sống xã hội, giảm thiểu các vấn đề an ninh trật tự. Việc công nhận hôn nhân đồng tính cũng thể hiện sự bình đẳng cũng như quyền của tất cả công dân.

## **1.2 Vấn đề cha, mẹ đơn thân**

Gia đình là một thiết chế xã hội lâu đời và bền vững nhưng lại hết sức nhạy cảm với mọi biến đổi xã hội. Sở dĩ như vậy bởi gia đình chính là một xã hội thu nhỏ, trong gia đình hiện diện đầy đủ các quan hệ xã hội: kinh tế, giáo dục, văn hóa, tổ chức... Ngày nay, trước những biến đổi mạnh mẽ của kinh tế, văn hóa, xã hội, gia đình Việt Nam đang có nhiều thay đổi từ hình thái, vai trò đến cách thức tổ chức đời sống. Trong đó, sự xuất hiện và phổ biến của gia đình đơn thân là một hiện tượng rất cần phải bàn luận.

Gia đình đơn thân là hình thái gia đình chỉ có một thành viên hoặc chỉ có bố hoặc mẹ và con cái. Nhưng phổ biến hơn cả là những bà mẹ đơn thân hay còn gọi là “single mom”. (Trong phạm vi bài viết này, tác giả chủ yếu hướng tới đối tượng là những bà mẹ nuôi con một mình). Gia đình đơn thân là một sự biến đổi của hình thái gia đình cá thể. Trong xã hội Việt Nam, những gia đình đơn thân cũng đã xuất hiện từ lâu, nhưng đó chỉ là các hiện tượng đơn lẻ, hầu hết do chiến tranh loạn lạc, sự không may trong cuộc sống gia đình do vợ hoặc chồng mất, người còn lại ở vậy nuôi con. Những bà mẹ góa phụ được xã hội chấp nhận, được xem như một gia đình khuyết thành viên. Trường hợp ly hôn hoặc không lấy chồng hay không kết hôn mà có thai là những hiện tượng lạ lẫm, không phù hợp với chuẩn mực gia đình người Việt, thường bị xã hội lên án. Tuy nhiên, gần đây số lượng gia đình đơn thân, những người nuôi con theo kiểu “single mom” ngày càng nhiều. Theo kết quả điều tra năm 2006 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Tổng cục Thống kê, Viện Gia đình và Giới tiến hành, tỷ lệ độc thân chiếm khoảng 2,5% dân số Việt Nam, trong đó chủ yếu là nữ giới với tỷ lệ 87,6% tổng số người độc thân. Như vậy, có thể thấy hình thái gia đình đơn thân bắt đầu trở thành một hiện tượng khá phổ biến trong xã hội Việt Nam.

Xã hội hiện đại không còn định kiến và đã ngầm chấp nhận rằng không nhất thiết phải lập gia đình thì mới được sinh con bởi quyền làm mẹ là món quà vô giá mà tọ hóa ban tặng cho người phụ nữ. Hơn nữa, phụ nữ hiện đại ngày càng tự chủ được về kinh tế và công việc, không ít phụ nữ chọn giải

pháp làm mẹ đơn thân mà không cần nữa kia, họ muốn có con mà không chịu ràng buộc với ai. Điều đáng nói là đa số những "single mom" này đều có thể lập gia đình và hưởng một cuộc sống gia đình trọn vẹn.

Như vậy, sự ra đời và phát triển của gia đình đơn thân phản ánh sự thay đổi sâu sắc và mạnh mẽ trong lòng xã hội Việt Nam. Đồng thời, nó làm cho một số vấn đề của gia đình bị biến đổi, thể hiện cụ thể như sau: Về kinh tế, hầu hết gia đình đơn thân là gia đình chỉ có mẹ và con mà thiếu vắng người cha. Người mẹ đơn thân phải đảm đương gánh nặng kinh tế gấp ít nhất hai lần so với người mẹ trong gia đình đầy đủ. Hầu hết gia đình đơn thân đều gặp khó khăn về kinh tế, họ góp phần làm gia tăng gánh nặng của xã hội về nghèo đói, thiếu lương thực, mức sống thấp... Về văn hóa, gia đình vốn là nơi sản sinh và lưu giữ nhiều giá trị văn hóa của dân tộc. Tuy nhiên, với gia đình đơn thân, nhiều giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp có nguy cơ bị phá vỡ.

Tuy nhiên cũng phải nhìn nhận rằng, mặc dù trong quá trình phát triển, gia đình truyền thống đã thể hiện được các ưu điểm về sự gắn bó tình cảm giữa các thành viên trong gia đình; về vấn đề bảo lưu các truyền thống văn hóa, tập tục, nghi lễ và phát huy tốt nề nếp gia phong... nhưng gia đình truyền thống lại chính là một trong những nhân tố tham gia vào quá trình kìm hãm năng lực phát triển của các cá nhân. Xã hội luôn biến động, gia đình cũng vì thế luôn biến động để tìm ra một hình thức gia đình ưu việt nhất. Sự ra đời của mô hình bà mẹ đơn thân chỉ là một phần trong quá trình biến đổi ấy. Xu hướng này chắc chắn sẽ tồn tại, phát triển lan rộng trong thời gian tới nhưng không thể phổ biến trong xã hội, trở thành hình thức tổ chức đời sống thay thế cho gia đình vì nó có quá nhiều khiếm khuyết. Tuy nhiên, trong những trường hợp cụ thể, mô hình này lại là một lựa chọn ưu việt và nó vẫn tồn tại trong xã hội phức tạp. Chính vì thế, xã hội nên có cái nhìn phóng khoáng với xu hướng này và định hướng để nó phát triển theo hướng đúng đắn.

## **2. Liên hệ bản thân**

Thông qua việc nghiên cứu và làm bài tiểu luận này em thấy được vai

trò của chức năng gia đình trong xã hội hiện nay quan trọng đến nhường nào. Chức năng gia đình được biến đổi theo thời thế của xã hội để phù hợp với đặc điểm và chính sách của nhà nước trong việc xây dựng chủ nghĩa xã hội không có nghĩa là việc biến đổi chức năng của gia đình là ta làm mất đi bản chất của chức năng đó.

Là một sinh viên Học viện Ngân Hàng em thấy bản thân mình cần trau dồi tri thức, áp dụng môn học và thực tiễn khách quan để nhìn nhận về chức năng của gia đình một cách khoa học nhất. Từ đó rút ra bài học kinh nghiệm sống để duy trì và phát triển các chức năng của gia đình để phù hợp với tình hình đất nước đang trên con đường đi lên chủ nghĩa xã hội.



## KẾT LUẬN

Như vậy ta có thể thấy quá trình quá độ lên chủ nghĩa xã hội đất nước đẩy mạnh công nghiệp hóa - hiện đại hóa thì gia đình Việt Nam cũng đã trải qua nhiều sự thay đổi để phù hợp, thích nghi với những phát triển mới của xã hội. Đặc biệt, đó là sự biến đổi về chức năng gia đình từ thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội đến nay. Sự biến đổi chức năng theo chiều hướng phát triển của toàn nhân loại kéo theo nhiều mặt tích cực bởi vậy mỗi người cần nâng cao nhận thức và trách nhiệm để xây dựng gia đình phát triển theo hướng tích cực, khắc phục những thực trạng tiêu cực còn tồn tại, đồng thời phải cùng nhau kế thừa, phát huy những giá trị truyền thống gia đình tốt đẹp và tiếp thu những giá trị tiến bộ, luôn tích cực đẩy mạnh phát triển kinh tế xã hội để nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho gia đình. Là sinh viên chúng ta cần nhìn nhận đúng đắn thế giới khách quan, tự vệ bản thân trước mọi cám dỗ của xã hội. Mỗi chúng ta cần hiểu rõ về chức năng của gia đình, chia sẻ lắng nghe tâm tư nguyện vọng của mỗi thành viên trong gia đình để xây dựng gia đình văn hóa trong nền chủ nghĩa xã hội.

Cần nhìn nhận khách quan về vấn đề hôn nhân đồng giới và làm mẹ đơn thân để biết đồng cảm và sẻ chia cùng họ, giảm thiểu mặt tiêu cực trong gia đình. Mỗi gia đình là một tế bào nhỏ của xã hội, tế bào tốt và hạnh phúc thì xã hội hạnh phúc và phồn thịnh góp phần lớn lao trong công cuộc xây dựng xã hội chủ nghĩa của nước nhà.

## TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Tài liệu học tập và bài tập thực hành chủ nghĩa xã hội khoa học của Học viện Ngân Hàng.
2. <http://www.thuvienbinhduong.org.vn/>
3. <https://khotrithucso.com/doc/p/thuc-trang-va-giai-phap-xay-dung-gia-dinh-viet-nam-hien-nay-29997>
4. <http://doc.edu.vn/tai-lieu/tieu-luan-vai-tro-cua-gia-dinh-trong-viec-nhan-thuc-va-thuc-hien-binh-dang-gioi-hien-nay-o-viet-nam-38029>
- 5 Một số tài liệu khác,....